

PHỤ LỤC

DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG TƯƠNG LAI ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC BÁN, THUÊ MUA

Dự án Khu Biệt thự cao cấp Phú Quốc Riverside Villas (Đợt 1)

(Kèm theo Thông báo số /TB-SXD ngày /8/2025 của Sở Xây dựng An Giang)

ST	Kí hiệu lô căn	Quy mô căn hộ	DT Đất	Diện tích (m2) theo Thông báo số: 1381/TB-SXD ngày 02/6/2023 của Sở Xây dựng Kiên Giang		Diện tích (m2) xin điều chỉnh			Tên Đường	Ghi Chú
				DT Xây Dựng	DT Sàn	DT Xây Dựng	DT Tầng trệt	DT Sàn		
	Biệt thự đơn lập									
	LÔ A2									
1	Căn 2	1 trệt 2 lầu	281,00	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
2	Căn 3	1 trệt 2 lầu	286,20	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
3	Căn 4	1 trệt 2 lầu	308,90	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
4	Căn 5	1 trệt 2 lầu	437,00	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
5	Căn 6	1 trệt 2 lầu	441,90	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
6	Căn 7	1 trệt 2 lầu	418,50	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
7	Căn 8	1 trệt 2 lầu	371,90	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
8	Căn 9	1 trệt 2 lầu	545,50	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
9	Căn 10	1 trệt 2 lầu	532,70	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
10	Căn 11	1 trệt 2 lầu	620,30	131,70	396,10	139,57	116,25	412,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
	LÔ A4									
11	Căn 1	1 trệt 2 lầu	298,50	131,70	396,10	136,69	116,25	406,42	Đường số 3	Biệt thự bờ sông đơn lập
	LÔ C									
12	Căn 1	1 trệt 2 lầu	267,70	92,10	368,90	111,64	93,75	334,43	Đường số 2	Biệt thự bờ sông đơn lập

	LÔ D									
13	Căn 7	1 trệt 2 lầu	461,80	92,10	268,90	136,69	116,25	406,43	Đường số 3	Biệt thự bờ sông đơn lập
14	Căn 10	1 trệt 2 lầu	375,60	92,10	268,90	110,80	93,00	332,03	Đường số 1	Biệt thự bờ sông đơn lập
	Biệt thự song lập									
	LÔ B1									
15	Căn 2	1 trệt 2 lầu	151,10	80,80	249,50	88,45	75,00	271,02	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
16	Căn 3	1 trệt 2 lầu	151,00	80,80	249,50	88,45	75,00	271,02	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
17	Căn 4	1 trệt 2 lầu	151,00	80,80	249,50	88,45	75,00	271,02	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
18	Căn 5	1 trệt 2 lầu	181,30	80,80	249,50	88,45	75,00	271,02	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
	LÔ C									
19	Căn 2	1 trệt 2 lầu	217,20	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
20	Căn 3	1 trệt 2 lầu	200,00	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
21	Căn 4	1 trệt 2 lầu	200,00	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
22	Căn 5	1 trệt 2 lầu	200,00	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
23	Căn 6	1 trệt 2 lầu	200,00	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
24	Căn 7	1 trệt 2 lầu	200,10	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
25	Căn 8	1 trệt 2 lầu	200,80	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
26	Căn 9	1 trệt 2 lầu	201,60	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
27	Căn 10	1 trệt 2 lầu	231,30	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
28	Căn 11	1 trệt 2 lầu	200,80	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
29	Căn 12	1 trệt 2 lầu	200,70	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
30	Căn 13	1 trệt 2 lầu	200,00	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
31	Căn 14	1 trệt 2 lầu	200,00	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập

32	Căn 15	1 trệt 2 lầu	200,10	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
33	Căn 16	1 trệt 2 lầu	200,10	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
34	Căn 17	1 trệt 2 lầu	200,10	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
35	Căn 18	1 trệt 2 lầu	200,10	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
36	Căn 19	1 trệt 2 lầu	256,30	80,80	249,50	109,76	93,75	332,86	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
	LÔ D									
37	Căn 1	1 trệt 2 lầu	354,00	80,80	249,50	134,21	116,25	404,26	Đường số 3	Biệt thự bờ sông song lập
38	Căn 2	1 trệt 2 lầu	256,60	80,80	249,50	134,21	116,25	404,26	Đường số 3	Biệt thự bờ sông song lập
39	Căn 3	1 trệt 2 lầu	269,70	80,80	249,50	134,21	116,25	404,26	Đường số 3	Biệt thự bờ sông song lập
40	Căn 4	1 trệt 2 lầu	282,80	80,80	249,50	134,21	116,25	404,26	Đường số 3	Biệt thự bờ sông song lập
41	Căn 5	1 trệt 2 lầu	296,00	80,80	249,50	134,21	116,25	404,26	Đường số 3	Biệt thự bờ sông song lập
42	Căn 6	1 trệt 2 lầu	307,30	80,80	249,50	134,21	116,25	404,26	Đường số 3	Biệt thự bờ sông song lập
43	Căn 8	1 trệt 2 lầu	333,80	80,80	249,50	121,98	105,00	369,00	Đường số 1	Biệt thự bờ sông song lập
44	Căn 9	1 trệt 2 lầu	292,10	80,80	249,50	121,98	105,00	369,00	Đường số 1	Biệt thự bờ sông song lập
45	Căn 11	1 trệt 2 lầu	264,00	80,80	249,50	121,98	105,00	368,55	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
46	Căn 12	1 trệt 2 lầu	220,00	80,80	249,50	121,98	105,00	368,55	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
47	Căn 13	1 trệt 2 lầu	220,00	80,80	249,50	121,98	105,00	368,55	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
48	Căn 14	1 trệt 2 lầu	275,10	80,80	249,50	121,98	105,00	368,55	Đường số 2	Biệt thự bờ sông song lập
Tổng cộng	48 Căn		13.362,50	4.472,20	13.746,80	5.758,14	4.896,75	17.312,93		